

## Bài 40 BẢNG NHÂN 5 (2 tiết)

### I MỤC TIÊU

Giúp HS:

**Kiến thức, kỹ năng**

- Hình thành bảng nhân 5, biết đếm thêm 5 (cách đều 5), tính nhẩm dựa vào bảng nhân 5.
- Vận dụng vào giải bài tập, bài toán thực tế liên quan đến bảng nhân 5.

**Phát triển năng lực**

Qua hoạt động khám phá kiến thức mới, giải các bài tập, bài toán có tình huống thực tế, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

### II CHUẨN BỊ

GV nên chuẩn bị hình phóng to hoặc chiếu bảng nhân 5 lên bảng.

### III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

**Lưu ý chung:** Ở mỗi tiết học của bài học, GV nên tổ chức dạy học theo các bước:

Khởi động → Thực hiện hình thức dạy học phù hợp → Củng cố

#### Tiết 1. Bảng nhân 5

**Yêu cầu chủ yếu của tiết học:** Giúp HS hình thành được bảng nhân 5; vận dụng vào tính nhẩm và giải các bài toán liên quan đến bảng nhân 5.

## 1. Khám phá

Thực hiện tương tự như khám phá ở bảng nhân 2.

a) Qua hình ảnh trực quan là các tấm thẻ, dựa vào nội dung các bóng nói và ý nghĩa của phép nhân (chuyển phép nhân thành phép cộng các số hạng bằng nhau để tính), GV giới thiệu các phép nhân  $5 \times 1 = 5$  (thừa nhận);  $5 \times 2 = 10$  và  $5 \times 3 = 15$  (dựa vào ý nghĩa của phép nhân).

b) Từ nhận xét “Thêm 5 vào kết quả của  $5 \times 2$  ta được kết quả của  $5 \times 3$ ”, GV giúp HS hình thành các phép nhân còn thiếu trong bảng bằng cách thêm 5 vào kết quả của phép nhân trước nó.

Sau khi hoàn thành bảng, GV cho HS nhận xét cách viết và cách đọc bảng nhân 5 (như cách đọc nêu ở bóng nói, viết số 5 đứng trước ở mỗi dòng  $5 \times 1, 5 \times 2, \dots, 5 \times 10$ ).

## 2. Hoạt động

*Bài 1:* Yêu cầu HS dựa vào bảng nhân 5, viết được các tích còn thiếu trong bảng, chẳng hạn:  $5 \times 3 = 15, 5 \times 5 = 25, 5 \times 7 = 35, 5 \times 9 = 45, 5 \times 10 = 50$ .

*Bài 2:* Yêu cầu HS tính nhằm các phép tính trên mỗi con ong (dựa vào bảng nhân 5), rồi tìm kết quả tương ứng ở mỗi cánh hoa (thực chất là nối phép tính với kết quả của nó).

GV có thể lồng ghép bài toán vào câu chuyện vui (chẳng hạn: Ong đi kiếm mật ở hoa, tìm cánh hoa cho ong đậu,...) để HS hứng thú học tập; hoặc có thể thay đổi số để có bài toán tương tự; hoặc đổi số ở một cánh hoa nào đó, rồi hỏi: “Có con ong nào không đậu vào cánh hoa hay không?”.

*Lưu ý:* Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).

## Tiết 2. Luyện tập

*Yêu cầu chủ yếu của tiết học:* Giúp HS củng cố bảng nhân 5, vận dụng tính nhằm; biết thực hiện tính trong trường hợp có nhiều dấu phép tính; biết đếm thêm 5 (cách đều 5); vận dụng vào giải bài toán có lời văn.

*Bài 1:*

- Câu a: Yêu cầu dựa vào bảng nhân 5, HS nhằm và nêu, viết các tích còn thiếu trong bảng.
- Câu b: Yêu cầu HS thực hiện tính trong trường hợp có nhiều dấu phép tính. Tính lần lượt từ trái sang phải theo chiều mũi tên. Chẳng hạn:  $5 \times 2 = 10, 10 - 5 = 5, 5 \times 7 = 35$ .

*Bài 2:* Yêu cầu HS biết đếm thêm 5 (cách đều 5). Chẳng hạn: 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 45, 50. Đây cũng là các kết quả của các phép nhân trong bảng nhân 5:

$$5 \times 1 = 5, 5 \times 2 = 10, \dots, 5 \times 10 = 50.$$

- GV có thể cho HS đếm ngược cách đều 5. Chẳng hạn: 50, 45, 40, 35, 30, 25, 20, 15, 10, 5.

- GV có thể liên hệ với cách đếm ước lượng các đồ vật theo nhóm 5. Chẳng hạn: Để đếm một rổ quả (ổi, táo,...), người ta thường nhóm 5 quả cho một lần đếm (5 quả lấy thêm nhóm 5 quả nữa là 10 quả, thêm nhóm 5 quả nữa là 15 quả,... đến khi vừa hết quả hoặc còn thừa ít hơn 5 quả).

*Bài 3:* Yêu cầu HS dựa vào bảng nhân 2, bảng nhân 5 đã học, tính nhẩm rồi trả lời các câu hỏi a và b. Chẳng hạn: a) Toa tàu ghi  $2 \times 10$  có kết quả lớn nhất; b) Toa tàu ghi  $5 \times 2$  có kết quả bé nhất.

GV có thể thay đổi phép nhân ở các toa tàu để HS làm thêm các bài toán tương tự hoặc có thể thêm câu hỏi nâng cao hơn (nếu cần).

*Bài 4:* Yêu cầu HS thực hiện giải và trình bày bài giải bài toán có lời văn. Chẳng hạn:

*Bài giải*

Số ống hút bác Hoà làm được là:

$$5 \times 5 = 25 \text{ (ống hút)}$$

*Đáp số:* 25 ống hút.

*Lưu ý:* Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).